

Số: 13M/VKSTC-V14

V/v đăng ký đề tài khoa học cấp Bộ,  
đề tài khoa học cấp cơ sở, đề án triển  
khai nghiên cứu năm 2023

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2022

Kính gửi:

- Đồng chí Viện trưởng VKS quân sự Trung ương;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao;
- Viện trưởng VKSND cấp cao 1, 2, 3;
- Viện trưởng VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Nhằm phục vụ hiệu quả việc xây dựng Kế hoạch khoa học công nghệ năm 2023 của ngành Kiểm sát nhân dân (KSND), Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao đề nghị các đồng chí chỉ đạo việc thực hiện đăng ký đề tài khoa học cấp bộ, đề tài khoa học cấp cơ sở, đề án nghiên cứu năm 2023 theo các yêu cầu sau:

### **I. Về nội dung vấn đề đăng ký**

1. Vấn đề đăng ký nghiên cứu phải bám sát định hướng trọng tâm công tác nghiên cứu khoa học năm 2023 của ngành KSND đã được Viện trưởng VKSND tối cao phê duyệt tại Quyết định số 79/QĐ-VKSTC ngày 08/4/2022 (được gửi kèm theo Công văn này);

2. Đáp ứng tiêu chí cụ thể đối với từng loại đề tài khoa học, đề án như sau:

#### **2.1. Đối với đề tài khoa học cấp bộ**

a) Vấn đề nghiên cứu có tính cấp thiết, quan trọng đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành KSND;

b) Có mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng nghiên cứu rõ ràng; phương pháp nghiên cứu phù hợp và tiên tiến;

c) Kết quả nghiên cứu cung cấp được luận cứ khoa học, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong hoạch định và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng về cải cách tư pháp; hoàn thiện pháp luật; nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp; phát triển ngành KSND;

d) Không trùng lặp với nội dung các đề tài khoa học khác hoặc đề án sử dụng ngân sách nhà nước đã và đang thực hiện trong thời hạn 05 năm liền kề, kể từ thời điểm đăng ký thực hiện;

đ) Không vi phạm các quy định về sở hữu trí tuệ, các phát minh, sáng chế trong và ngoài nước đã được các cơ quan bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ công nhận;





e) Dự toán kinh phí thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật, của VKSND tối cao về quản lý tài chính và khả năng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động khoa học và công nghệ của VKSND tối cao.

### **2.2. Đối với đề tài khoa học cấp cơ sở**

a) Vấn đề nghiên cứu có tính cấp thiết, phục vụ trực tiếp việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác của một đơn vị trong ngành KSND trong năm nghiên cứu;

b) Có mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng nghiên cứu rõ ràng; phương pháp nghiên cứu phù hợp và tiên tiến;

c) Không trùng lặp với nội dung các đề tài khoa học khác hoặc đề án sử dụng ngân sách nhà nước đã và đang thực hiện trong thời hạn 03 năm liền kể kể từ thời điểm đăng ký thực hiện;

d) Dự toán kinh phí thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật, của VKSND tối cao về tài chính và khả năng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động của VKSND tối cao.

### **2.3. Đối với đề án**

a) Vấn đề nghiên cứu có tính cấp thiết đối với thực tiễn thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác của ngành KSND hàng năm và trong từng thời kỳ;

b) Có mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu rõ ràng; phương pháp nghiên cứu phù hợp và tiên tiến;

c) Kết quả nghiên cứu phải đưa ra được những đề xuất hoặc dự thảo cơ chế, chính sách, quy trình, quy phạm, văn bản pháp luật đáp ứng đầy đủ luận cứ khoa học và thực tiễn;

d) Không trùng lặp với nội dung các đề án hoặc đề tài khoa học khác sử dụng ngân sách nhà nước đã và đang thực hiện trong thời hạn 5 năm kể từ thời điểm đăng ký thực hiện;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật, của VKSND tối cao và khả năng bố trí từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho VKSND tối cao.

## **II. Về tiêu chuẩn của Chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án**

Chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Quy chế Quản lý đề tài khoa học, đề án của VKSND tối cao (*Ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ-VKSTC ngày 26/3/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao, sau đây gọi tắt là Quy chế*), cụ thể như sau:

### **1. Đối với Chủ nhiệm đề tài khoa học cấp bộ<sup>1</sup>**

a) Có trình độ từ thạc sỹ trở lên, trừ trường hợp đặc biệt do Viện trưởng VKSND tối cao quyết định;

b) Có ít nhất 05 năm công tác trong lĩnh vực liên quan đến nội dung nghiên cứu của đề tài tính đến thời điểm đề nghị; trừ trường hợp đặc biệt do Viện trưởng

<sup>1</sup> Khoản 2 Điều 11 Quy chế



VKSND tối cao quyết định;

c) Có chuyên môn, vị trí, đủ thời gian công tác phù hợp để tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu của đề tài;

d) Là người chủ trì hoặc tham gia chính xây dựng thuyết minh chi tiết đề tài.

### **2. Đối với Chủ nhiệm đề tài khoa học cấp cơ sở<sup>2</sup>**

a) Có trình độ từ đại học trở lên;

b) Có ít nhất 03 năm công tác trong lĩnh vực liên quan đến nội dung nghiên cứu của đề tài khoa học cấp cơ sở tính đến thời điểm đề nghị; trừ trường hợp đặc biệt do Viện trưởng VKSND tối cao quyết định;

c) Có chuyên môn, vị trí, đủ thời gian công tác phù hợp để tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu của đề tài;

d) Là người chủ trì hoặc tham gia chính xây dựng thuyết minh chi tiết đề tài.

### **3. Đối với Chủ nhiệm đề án<sup>3</sup>**

a) Có trình độ đại học trở lên;

b) Có chuyên môn hoặc vị trí công tác phù hợp để trực tiếp tổ chức thực hiện đề án; có thời gian công tác đủ để chủ trì thực hiện các nhiệm vụ của đề án;

c) Có ít nhất 05 năm công tác trong lĩnh vực đề án nghiên cứu của đề án, tính đến thời điểm đề nghị;

d) Là người chủ trì hoặc tham gia chính xây dựng thuyết minh chi tiết đề án.

*\* Lưu ý: Cá nhân thuộc một trong các trường hợp sau đây không được làm Chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án<sup>4</sup>:*

a) Không được làm Chủ nhiệm đề tài cấp bộ nếu đến thời điểm đề nghị vẫn đang làm Chủ nhiệm từ 03 đề tài/đề án trở lên, không được làm Chủ nhiệm đề án nếu đến thời điểm đề nghị vẫn đang làm Chủ nhiệm từ 02 đề tài/đề án trở lên (bao gồm đề án, đề tài khoa học cấp bộ, cấp quốc gia); không được làm Chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở nếu đến thời điểm đề nghị vẫn đang làm Chủ nhiệm từ 04 đề tài/đề án trở lên (bao gồm đề án, đề tài khoa học cấp quốc gia, cấp bộ, cấp cơ sở);

b) Cá nhân là Chủ nhiệm đề tài/đề án bị đánh giá ở mức “Không đạt” sẽ không được đề xuất hoặc giao làm Chủ nhiệm đề tài/ đề án mới trong thời hạn 01 năm kể từ thời điểm có kết luận của Hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp chính thức;

c) Là Chủ nhiệm của đề tài/đề án bị đánh giá ở mức “Không đạt” chưa hoàn thành trách nhiệm hoàn trả kinh phí theo quy định của pháp luật và của VKSND tối cao;

d) Cá nhân là Chủ nhiệm đề tài/đề án có vi phạm mà bị bãi miễn chức danh Chủ nhiệm đề tài/đề án sẽ không được đề xuất hoặc giao làm Chủ nhiệm đề tài khoa học cấp bộ/đề án mới trong thời hạn 03 năm, Chủ nhiệm đề tài khoa

<sup>2</sup> Khoản 4 Điều 11 Quy chế

<sup>3</sup> Khoản 2 Điều 49 Quy chế

<sup>4</sup> Khoản 3, Khoản 5 Điều 11 và khoản 3 Điều 49 Quy chế



học cấp cơ sở mới trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày có quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền.

### III. Về hồ sơ đăng ký

Hồ sơ đăng ký đề tài khoa học, đề án gồm:

- a) Công văn đăng ký đề tài khoa học, đề án;
- b) Danh mục các đề tài khoa học, đề án được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên (*đối với trường hợp đăng ký nhiều đề tài khoa học, đề án*) (theo mẫu PL2-THĐK) (được gửi kèm theo Công văn này);
- c) Phiếu đăng ký đề tài khoa học, đề án (theo mẫu PL1-PĐK) cho từng đề tài khoa học, đề án (được gửi kèm theo Công văn này).

Bộ hồ sơ đăng ký đề tài khoa học, đề án đóng thành 01 tập gửi đến VKSND tối cao (qua Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học) và 01 bản điện tử qua địa chỉ email: [trangnt\\_v14@vks.gov.vn](mailto:trangnt_v14@vks.gov.vn).

**IV. Về thời hạn nhận Hồ sơ đăng ký:** Trước ngày 29/4/2022. Sau thời gian trên, đơn vị không gửi hồ sơ đăng ký được xem là không có nhu cầu nghiên cứu đề tài khoa học, đề án năm 2023.

Đề nghị các đồng chí nghiêm túc triển khai thực hiện.!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Lê Minh Trí, Viện trưởng VKSNDTC (để b/c);
- Các đ/c Phó Viện trưởng VKSNDTC (để b/c);
- Lưu: VT, V14.

90b Xén Hư

TL. VIỆN TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ  
VÀ QUẢN LÝ KHOA HỌC



Hoàng Thị Quỳnh Chi





Số: 79 /QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Định hướng nghiên cứu khoa học năm 2023  
của ngành Kiểm sát nhân dân**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**

*Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Chương trình trọng tâm công tác của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV (năm 2021-2026);*

*Căn cứ Định hướng nghiên cứu khoa học của ngành Kiểm sát nhân dân trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Định hướng nghiên cứu khoa học năm 2023 của ngành Kiểm sát nhân dân kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng các Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Các đ/c Phó Viện trưởng VKSTC (để chỉ đạo thực hiện);
- Lưu: VT, V14.

**VIỆN TRƯỞNG**



**Lê Minh Trí**



**ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM 2023  
CỦA NGÀNH KIỂM SÁT NHÂN DÂN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 79 ngày 08/4/2022  
của Viện trưởng VKSND tối cao)*

Nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045” trong đó có các nội dung về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền, cải cách tư pháp; đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện các định hướng nghiên cứu khoa học trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao, Chương trình trọng tâm công tác của Viện trưởng VKSND tối cao nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và trước những diễn biến khó lường, phức tạp của tình hình tội phạm, đặc biệt là những tội phạm gây bức xúc trong dư luận, các tội phạm xảy ra trong đại dịch Covid-19 phát sinh trong thực tiễn,... VKSND tối cao định hướng trọng tâm công tác nghiên cứu khoa học năm 2023 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Phục vụ thiết thực việc triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong ngành Kiểm sát nhân dân (KSND);
- Bám sát Chương trình, Kế hoạch trọng tâm công tác của ngành KSND và yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ chính trị của ngành KSND trong năm 2023 và những năm tiếp theo;
- Bảo đảm rõ ràng, cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm; làm cơ sở thực hiện việc đăng ký, xét chọn, xác định danh mục, triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

**II. NỘI DUNG ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU**

**1. Những vấn đề chung**

**1.1.** Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương về cải cách tư pháp nói chung và về VKSND nói riêng trong Văn kiện Đại hội XIII và Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; về VKSND trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**1.2.** Khảo sát, đánh giá thực tiễn thi hành nhằm cung cấp luận cứ thực tiễn cho việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật theo yêu cầu đặt ra tại Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây



dụng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; tập trung vào các đạo luật liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ của VKSND như Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), Luật Tổ chức VKSND, Luật Tương trợ tư pháp về hình sự và các đạo luật khác về tư pháp.

**1.3.** Nghiên cứu về cơ chế kiểm soát thực hiện quyền lực trong giai đoạn truy tố; đề xuất vị trí, vai trò của VKSND trong cơ chế kiểm soát quyền lực Nhà nước và sự lãnh đạo của Đảng.

**1.4.** Nghiên cứu tăng cường vai trò, trách nhiệm của VKSND trong bảo vệ lợi ích nhà nước, lợi ích công cộng theo yêu cầu của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam (*trọng tâm là: lĩnh vực tố tụng công ích và đại diện cho Nhà nước trong quan hệ tố tụng...*).

**1.5.** Nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn và nâng cao hiệu quả hoạt động thực hiện quyền kháng nghị, kiến nghị của VKSND.

**1.6.** Nghiên cứu hoàn thiện pháp luật và nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp; tập trung vào lĩnh vực giải quyết các vụ án, vụ việc liên quan đến đầu thầu, đấu giá tài sản; lĩnh vực đất đai, ngân hàng, chứng khoán; đầu tư công, cổ phần hóa, thoái hóa vốn nhà nước tại các doanh nghiệp...

## **2. Những vấn đề cụ thể**

**2.1.** Nghiên cứu, đánh giá thực tiễn thi hành các quy định của BLTTHS năm 2015 và thực tiễn triển khai thực hiện các quy định mới của BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); Nghiên cứu vai trò, trách nhiệm của Viện kiểm sát, Viện Công tố của một số quốc gia trên thế giới trong thực hiện quyền truy tố và đề xuất hoàn thiện quy định có liên quan của BLTTHS năm 2015 (thẩm quyền truy tố, truy tố có điều kiện, tùy nghi truy tố...).

**2.2.** Nghiên cứu những khía cạnh pháp lý hình sự và giải pháp đấu tranh phòng, chống một số loại tội phạm có diễn biến phức tạp, gây bức xúc trong xã hội, còn có nhiều vướng mắc, bất cập, chưa thống nhất nhận thức trong áp dụng pháp luật như: tội phạm tham nhũng, chức vụ, tội phạm kinh tế, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm mua bán người, tội phạm xâm hại tình dục trẻ em, an ninh, đánh bạc, ma túy, môi trường...

**2.3.** Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp, tội phạm tham nhũng, chức vụ xảy ra trong hoạt động tư pháp đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới; tăng cường giải pháp chống vi phạm, tham nhũng, tiêu cực xảy ra trong hoạt động tư pháp.

**2.4.** Tăng cường chất lượng công tác kiểm sát hoạt động tư pháp của VKSND.

2.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm sát giải quyết một số loại án, loại việc phổ biến liên quan đến tranh chấp về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, quyền sở hữu trí tuệ, khiếu kiện hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư...

2.6. Kiện toàn, đổi mới tổ chức bộ máy của VKSND nhằm hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo quan điểm, chủ trương của Đảng (*ngiên cứu về tổ chức, hoạt động của công tác giám định tư pháp, công tác điều tra tội phạm...*); nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức ngành KSND (*tập trung nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng; sử dụng hiệu quả, phát huy chất xám nguồn lực trong ngành KSND*).

2.7. Tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành, đưa hình ảnh VKSND và Kiểm sát viên đến gần hơn với quần chúng nhân dân.

2.8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và phục vụ công tác chuyên môn, đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong tình hình mới (*trọng tâm là nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng Trợ lý ảo cho Kiểm sát viên; các giải pháp triển khai Quy hoạch tổng thể phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch chuyển đổi số của ngành Kiểm sát nhân dân*).

2.9. Tăng cường các điều kiện bảo đảm hoạt động của VKSND (*trọng tâm là chính sách, chế độ, trang thiết bị, phương tiện...*).

**3. Các nội dung nghiên cứu khác nhằm giải quyết các vấn đề cấp bách nảy sinh trong thực tiễn công tác của VKSND**

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các định hướng nêu tại Mục II, các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện kiểm sát quân sự Trung ương, các VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh đăng ký các vấn đề nghiên cứu dưới hình thức đề tài khoa học cấp bộ, đề tài khoa học cấp cơ sở, đề án triển khai thực hiện năm 2023.

**Lưu ý:** Ngoài việc đăng ký nghiên cứu với VKSND tối cao trên cơ sở định hướng nghiên cứu này, VKSND cấp tỉnh có thể phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ của tỉnh đăng ký nghiên cứu đề tài, đề án (từ nguồn kinh phí Khoa học và Công nghệ của tỉnh) phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của VKSND và báo cáo về VKSND tối cao (*qua Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học*) để theo dõi, quản lý.

2. Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học chịu trách nhiệm hướng dẫn việc đăng ký, tổng hợp đăng ký, tham mưu tổ chức xét chọn, xác định danh mục, kế hoạch nghiên cứu các đề tài khoa học, đề án triển khai thực hiện năm 2023 phù

hợp với quy định của pháp luật và của VKSND tối cao; phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc VKSND tối cao, các đơn vị chức năng thuộc các bộ, ngành hữu quan bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện./.

**PHIẾU ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN**  
Năm 20...

1. Tên (đề tài khoa học, đề án):
2. Hình thức thực hiện (*đề tài cấp bộ, đề tài cấp cơ sở, đề án*):
3. Chủ nhiệm: (*Ghi rõ họ tên; học hàm, học vị; chức vụ của cá nhân được đề xuất làm chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án*)
4. Mục tiêu của đề tài, đề án:
5. Tính cấp thiết và tính mới của đề tài, đề án (*về mặt khoa học và về mặt thực tiễn*)
6. Các nội dung chính và kết quả dự kiến:
7. Khả năng và địa chỉ ứng dụng:
8. Dự kiến hiệu quả mang lại:
9. Dự kiến thời gian thực hiện (*thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc*)
10. Kinh phí đề xuất:

..., ngày ... tháng... năm 20...

**ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ**

(*Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với đơn vị có con dấu*)





TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC ĐỀ TÀI KHOA HỌC, ĐỀ ÁN  
ĐĂNG KÝ NĂM 20....

TT	Tên đề tài, đề án	Họ tên cá nhân đề xuất làm chủ nhiệm	Hình thức thực hiện	Mục tiêu	Tính cấp thiết và tính mới	Các nội dung chính và kết quả dự kiến	Khả năng, địa chỉ ứng dụng	Dự kiến hiệu quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Đề xuất kinh phí thực hiện
1										
2										
3										
4										
5										
6										
7										

..., ngày ... tháng ... năm 20...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Họ, tên, chữ ký)

